

KẾ HOẠCH

Thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc

Căn cứ Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 70/TTr-SCT ngày 13/7/2021, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Quán triệt và cụ thể hóa từng nội dung của Hiệp định tới các cấp, các ngành, các tổ chức và cá nhân trên địa bàn tỉnh, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện bao đảm hiệu quả và hiệu lực thực thi. Qua đó tăng cường tính chủ động trong việc tham gia các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế, gắn khai thác với sử dụng có hiệu quả cao các nguồn lực, các lợi thế so sánh của tỉnh nhằm xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững.

2. Yêu cầu

Quá trình triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ phải đảm bảo thống nhất trong công tác quản lý, điều hành, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, phát huy tính chủ động, tích cực và khả năng sáng tạo của tất cả các cấp, các ngành, các tổ chức, hiệp hội, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh trong quá trình thực hiện Hiệp định UKVFTA.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về UKVFTA và thị trường Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (sau đây gọi tắt là Vương quốc Anh)

- Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác phổ biến thông tin, tuyên truyền về UKVFTA cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và nhân dân thông qua nhiều hình thức phù hợp với các đối tượng khác nhau: hình thức trực tuyến, phát thanh và truyền

hình, clip tuyên truyền, trang thông tin điện tử, các ấn phẩm, cẩm nang, các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị tiếp xúc, đối thoại nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về các nội dung cam kết, thị trường cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định UKVFTA.

- Chú trọng công tác tập huấn cho các cán bộ thuộc các cơ quan quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực như đầu tư, thương mại, dịch vụ, hải quan, thuế, mua sắm của Chính phủ, sở hữu trí tuệ... và cho doanh nghiệp về các quy định và cam kết của UKVFTA theo từng chuyên ngành, lĩnh vực cụ thể, bảo đảm các doanh nghiệp cũng như các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công Thương trong quá trình triển khai để tránh trùng lặp, lãng phí và bảo đảm hiệu quả tuyên truyền.

- Tăng cường cung cấp thông tin về thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước để doanh nghiệp trong tỉnh nắm bắt thông tin các yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của Vương quốc Anh. Đẩy mạnh các chương trình xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch bằng nhiều hình thức đối với Vương quốc Anh; tạo điều kiện để doanh nghiệp trong tỉnh giới thiệu sản phẩm của tỉnh, tìm hiểu cơ hội hợp tác đầu tư.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thề chế

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam khi tham gia Hiệp định UKVFTA.

- Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do địa phương ban hành trong quá trình thực hiện Hiệp định và kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định UKVFTA và đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.

- Hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật và nâng cao năng lực thực thi pháp luật trực tiếp liên quan đến Hiệp định UKVFTA, thường xuyên theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp;

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

- Tham mưu, đề xuất các Đề án, chương trình, kế hoạch hỗ trợ; cơ chế, chính sách đặc thù các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Hiệp định UKVFTA và tham gia vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu cho các ngành hàng và dịch vụ

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm tạo lập và củng cố nền hành chính năng động, dân chủ, hiện đại; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Đẩy mạnh đầu tư hạ tầng giao thông, thông tin và hạ tầng khu, cụm công nghiệp, cụm làng nghề; tăng cường liên kết giữa các vùng, địa phương, ngành tạo chuỗi liên kết cung ứng hàng hóa, nguyên vật liệu nhằm tăng tỷ lệ nội địa hóa.

- Rà soát, bổ sung và triển khai thực hiện quy hoạch phát triển logistics nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất, lưu thông hàng hóa trong nước và hoạt động xuất nhập khẩu; tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ, khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics.

- Xây dựng các chương trình hỗ trợ, hướng dẫn nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời nắm và dự báo chắc tình hình thị trường, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ việc thực thi Hiệp định. Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng hàng hóa, năng suất lao động tại các doanh nghiệp và các ngành sản xuất.

- Tập trung cơ cấu lại ngành công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa, ưu tiên những ngành có thế mạnh của tỉnh có lợi thế xuất khẩu vào thị trường Vương quốc Anh (thiết bị điện, điện tử, ô tô, may mặc, giày dép...) và công nghiệp hỗ trợ phục vụ cho sản xuất hàng hóa xuất khẩu; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp và chuyển dịch kinh tế nông thôn theo hướng hiện đại, toàn diện, thân thiện với môi trường.

- Chú trọng xây dựng cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối, hợp tác đầu tư, kinh doanh với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

- Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, kinh tế, tài chính, logistics, ...

4. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

- Xây dựng và ban hành đồng bộ các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, trợ giúp pháp lý, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp; cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm,... để giúp người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đúng vững được trong quá trình cạnh tranh.

- Đánh giá những tác động của Hiệp định UKVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định UKVFTA trên địa bàn tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ chủ yếu và nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch (Có Phụ lục nhiệm vụ cụ thể kèm theo). Thủ trưởng các sở, ngành, chủ tịch UBND các huyện, thành phố và thủ trưởng các đơn vị liên quan chỉ đạo triển

khai nghiêm túc và theo đúng lộ trình các nội dung thuộc phạm vi phân công trong kế hoạch của tỉnh về thực hiện UKVFTA và báo cáo định kỳ về kết quả thực hiện;

2. Sở Công Thương chủ trì, làm đầu mối theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện hàng năm; định kỳ, báo cáo Bộ Công Thương theo quy định.

3. Kinh phí thực hiện kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn tài chính hợp pháp khác theo đúng quy định. Căn cứ Kế hoạch đã được phê duyệt và kế hoạch cụ thể được giao, hàng năm các đơn vị lập dự toán chi tiết kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định và tổng hợp cùng dự toán năm của đơn vị (qua Sở Công Thương để tổng hợp trình kinh phí).

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Công Thương tổng hợp báo cáo theo quy định) để kịp thời chỉ đạo, thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- TTTU, TT HĐND (b/c);
- Chủ tịch các PCT UBND tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, Đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CV: KT5;
- Lưu: VT.

(H- 10b) 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Vũ Chí Giang

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ CỦ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH UKVFTA
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 192/KH-UBND ngày 02/.../2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1	Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về UKVFTA và thị trường Vương quốc Anh				
1.1	Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến về Hiệp định UKVFTA bằng nhiều hình thức tới các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, hiệp hội và doanh nghiệp.	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, các Hiệp hội trên địa bàn tỉnh	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, các Hiệp hội trên địa bàn tỉnh	Hội nghị, hội thảo, khóa đào tạo, tập huấn; bài viết, bản tin, ấn phẩm, video, clip.	Năm 2021 -2025
1.2	Xây dựng và duy trì trang thông tin điện tử tích hợp nội dung tuyên truyền về Hiệp định UKVFTA để cung cấp thông tin nhanh chóng, kịp thời và đa dạng cho các cơ quan quản lý, cộng đồng doanh nghiệp và người dân.	Sở Công Thương	Các Sở, ban, ngành có liên quan	Trang thông tin điện tử	Năm 2021 -2025
1.3	Thực hiện các tin, bài, phóng sự tuyên truyền về Hiệp định UKVFTA.	Đài truyền hình tỉnh, Báo Vĩnh Phúc	Sở Công Thương	Phóng sự, điểm tin, bài viết	Năm 2021 -2025
1.4	Tuyên truyền và xuất bản các ấn phẩm, tài liệu giới thiệu và nghiên cứu về UKVFTA và việc tham gia của Việt Nam, định hướng dư luận xã hội tiếp cận tích cực với những thay đổi khi tham gia UKVFTA	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương, Cổng Thông tin – Giao tiếp điện tử	Sở Công Thương; các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các chương trình phát thanh và truyền hình	Năm 2021 -2025
2	Xây dựng pháp luật, thể chế				

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
2.1	Tiếp tục rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định UKVFTA.	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, đơn vị liên quan	Sở Tư pháp	Báo cáo kết quả rà soát, danh mục văn bản được rà soát và ban hành	Trong quá trình thực thi Hiệp định
2.2	Tham mưu các giải pháp nâng cao năng lực thực thi pháp luật liên quan trực tiếp đến UKVFTA; thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý do doanh nghiệp.	Sở Tư pháp	Các Sở, ban, ngành có liên quan	Các đề án, chương trình, kế hoạch	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực				
3.1	Tham mưu, đề xuất các Đề án, chương trình, kế hoạch hỗ trợ; các cơ chế, chính sách đặc thù các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh hỗ trợ doanh nghiệp tham gia Hiệp định UKVFTA và tham gia vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu cho các ngành hàng và dịch vụ.	Các sở, ban ngành	Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố, các Hiệp hội trên địa bàn tỉnh	Các Đề án, chương trình, kế hoạch, văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện của cấp có thẩm quyền	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.2	Xây dựng chương trình xúc tiến thương mại và phát triển thị trường cho các mặt hàng thế mạnh có khả năng xuất khẩu vào Vương quốc Anh	Sở Công Thương	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, Hiệp hội doanh nghiệp, đơn vị liên quan,	Chương trình xúc tiến thương mại	Trong quá trình thực thi Hiệp định
3.3	Nâng cao năng lực của các cơ quan quản lý và cơ quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhằm đáp ứng các yêu cầu mới của UKVFTA.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan	Khóa đào tạo, tập huấn, ấn phẩm, tài liệu hướng dẫn	Năm 2021 -2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
3.4	Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động tại các doanh nghiệp và các ngành sản xuất.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Khóa đào tạo, tập huấn, ấn phẩm, tài liệu hướng dẫn	Năm 2021 -2025
3.5	Đẩy mạnh quá trình cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học công nghệ an toàn, thân thiện với môi trường ... góp phần xây dựng nền nông nghiệp hiện đại theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững, từng bước đáp ứng được yêu cầu của Hiệp định. Tổ chức lại sản xuất theo chuỗi giá trị, liên kết vùng trong sản xuất các sản phẩm có thế mạnh của tỉnh; phát triển các hình thức hợp tác, liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị. Đẩy mạnh việc triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.6	Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng bền vững; xử lý kịp thời tình trạng vi phạm Luật Lâm nghiệp; triển khai các biện pháp chống lại các hành vi mua bán động thực vật hoang dã bị khai thác trái phép.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	
3.7	Tăng cường nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt là nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành,	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	nghiệp sạch vào sản xuất; khuyến khích các doanh nghiệp tham gia nghiên cứu và chuyển giao khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ cao nhằm tạo đột phá về năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi, nâng cao khả năng cạnh tranh, hiệu quả của sản phẩm; đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường.		đơn vị, địa phương có liên quan		
3.8	Xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư có chọn lọc, đảm bảo tiêu chí chất lượng, hiệu quả và bảo vệ môi trường; tập trung thu hút đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất, chế biến là thế mạnh của các doanh nghiệp như: công nghiệp chế biến, chế tạo sử dụng công nghệ cao, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo và các ngành dịch vụ chất lượng cao, logistics, dịch vụ ngân hàng, tài chính...; các dự án thân thiện môi trường, có công nghệ tiên tiến, tạo ra phương thức sản xuất kinh doanh mới mang lại giá trị gia tăng và có cam kết chuyển giao công nghệ trong quá trình thực hiện.	Sở Kế hoạch và Đầu tư, BQL các Khu công nghiệp	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.9	Hỗ trợ các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các đơn vị có liên quan trong công tác đào tạo nguồn nhân lực theo hướng gắn kết giữa cơ sở đào tạo với doanh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	nghiệp. Từng bước thực hiện đào tạo theo yêu cầu, định hướng của các doanh nghiệp. Hỗ trợ đào tạo về công tác nghiệp vụ quản trị nhân lực, khởi sự doanh nghiệp, quản trị doanh nghiệp... Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, tài chính.				
3.10	Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, giám sát chặt chẽ việc thực hiện thủ tục hành chính; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trong và ngoài nước đầu tư, kinh doanh tại tỉnh.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.11	Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), để đảm bảo môi trường đầu tư, kinh doanh thực sự thông thoáng, minh bạch, bình đẳng, hấp dẫn và thuận lợi cho các thành phần kinh tế; tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư nước ngoài, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh đảm bảo phù hợp với lộ trình cam kết của Hiệp định UKVFTA.	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
3.12	Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện thống nhất trên địa bàn tỉnh các văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam và cam kết trong UKVFTA khi xuất, nhập khẩu các hàng hóa liên quan đến dược phẩm, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, kiểm dịch.	Sở Y tế	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.13	Tăng cường cung cấp các thông tin liên quan đến chính sách, công cụ, biện pháp, quy định... về phòng vệ thương mại trong UKVFTA.	Sở Công Thương	Cơ quan các Bộ, ngành; Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các bài viết, bản tin, ấn phẩm	Năm 2021 -2025
3.14	Xây dựng Đề án "Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Vĩnh Phúc giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030"	Sở Lao động - Thương binh - Xã hội	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.15	Kết nối, hỗ trợ các đối tác, các doanh nghiệp của Vương quốc Anh đến khảo sát, tìm hiểu môi trường đầu tư của thành phố; Trao đổi cung cấp thông tin với các cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài để kết nối doanh nghiệp của Vương quốc Anh với doanh nghiệp của tỉnh, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các cuộc gặp gỡ làm việc, hội nghị tập huấn, hội thảo kết nối doanh nghiệp...; Các đoàn công tác đi nước ngoài ...	Năm 2021 -2025
3.16	Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án “Huy động người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm và phát triển các kênh phân phối hàng Việt Nam ở nước ngoài, giai đoạn 2020-2024”; Đề án xây	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	dựng Chương trình tổng thể công tác đối ngoại và xúc tiến đầu tư của tỉnh giai đoạn 2021 – 2025.				
4	Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững				
4.1	Triển khai công tác đào tạo nghề gắn với thị trường lao động, việc làm bền vững, đẩy mạnh đào tạo lao động theo nhu cầu, mục tiêu của doanh nghiệp, từng bước chú trọng đào tạo lao động đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ tư;	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch, văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện của cấp có thẩm quyền	Năm 2021 -2025
4.2	Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động giới thiệu việc làm, cung cấp thông tin cung - cầu lao động, nhằm kịp thời kết nối thông tin giữa nhà tuyển dụng đến người lao động có nhu cầu việc làm. Tăng cường thực hiện hỗ trợ người lao động tìm việc làm phù hợp với trình độ, ngành nghề, chuyên môn, độ tuổi; hỗ trợ các nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh tuyển dụng lao động, trong đó ưu tiên lao động là người địa phương. Tiếp tục thực hiện tốt chính sách đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng. Tiếp tục đề xuất “Một số chính sách hỗ trợ giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, giai đoạn 2021-2025”.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các chương trình, kế hoạch, văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện của cấp có thẩm quyền	Năm 2021 -2025